

* **Chú ý.** Học sinh lớp thầy nguyên dạy nộp bài vào địa chỉ gmail:

1962doannnguyen@gmail.com sản phẩm có thể ảnh chụp bài làm trong vở, word hoặc PowerPoint.

I. Lý thuyết. Học sinh soạn bài **phần lý thuyết** vào vở và học thuộc các kiến thức sau: (thời gian học thuộc từ 30/3/2020 đến hết 02/4/2020, hạn chót nộp sản phẩm 02/4/2020)

1. Một số công thức cần nhớ:

a	$m = n.M$	\Rightarrow	$n = \frac{m}{M}$	\Rightarrow	$M = \frac{m}{n}$
b	Số hạt _(NT, PT) = n.N	\Rightarrow	$n = \frac{\text{số hạt}}{N}$	(N = 6.10 ²³)	
c	V _{khí} (đktc) = n.22,4	\Rightarrow	$n = \frac{V_{\text{đktc}}}{22,4}$		
d	$d_{A/B} = \frac{M_A}{M_B}$	\Rightarrow	$M_A = d_{A/B}.M_B$	\Rightarrow	$M_B = \frac{M_A}{d_{A/B}}$
e	$d_{A/KK} = \frac{M_A}{29}$	\Rightarrow	$M_A = d_{A/B}.29$		
f	$\%m_A = \frac{m_A \cdot 100\%}{M_{A_xB_y}}$		$\%m_B = \frac{m_B \cdot 100\%}{M_{A_xB_y}}$	(hoặc $\%m_B = 100\% - \%m_A$)	

2. Hóa tính của đơn chất oxi? Minh họa bằng PTHH.

3. Định nghĩa: Sự oxi hóa, phản ứng hóa hợp, oxit? Có ví dụ minh họa.

4. Định nghĩa oxit? Cách lập CTHH oxit, phân loại oxit? và cách gọi tên oxit?

II. Nghiên cứu kiến thức mới. Học sinh soạn bài **phần trả lời câu hỏi** vào vở và học thuộc: (thời gian học thuộc từ 02/4/2020 đến hết 05/4/2020, hạn chót nộp sản phẩm 05/4/2020)

1. **Nghiên cứu bài.**

+ Đọc và nghiên cứu sách giáo khoa hóa học lớp 8 trang 92, 93, 94 bài: ĐIỀU CHẾ OXI-PHẢN ỨNG PHÂN HỦY (chỉ đọc phần I. Điều chế khí oxi trong phòng thí nghiệm và phần III. Phản ứng phân huỷ)

+ Xem 2 đoạn clip “điều chế oxi trong phòng thí nghiệm” theo các địa chỉ trang web sau:

- https://www.youtube.com/watch?v=6F_6mNuG_Hk hoặc

<https://www.youtube.com/watch?v=6Sn44aQwbsA>

- <https://www.youtube.com/watch?v=6atBvyy6ONs>

2. **Trả lời câu hỏi.**

a. Điều chế khí oxi trong phòng thí nghiệm.

- Nguyên liệu để điều chế khí oxi trong phòng thí nghiệm? (viết cả tên và CTHH)

- Viết 2 PTHH điều chế khí oxi trong phòng thí nghiệm? Ghi rõ điều kiện của phản ứng.

- Có mấy cách thu khí oxi? Vì sao có thể thu oxi bằng bằng cách đó?

b. Phản ứng phân huỷ

- Hoàn thành bảng sau:

Phản ứng hóa học	Số chất phản ứng	Số chất sản phẩm
$2\text{KMnO}_4 \xrightarrow{t^0} \text{K}_2\text{MnO}_4 + \text{MnO}_2 + \text{O}_2 \uparrow$?	?
$2\text{KClO}_3 \xrightarrow{t^0, \text{MnO}_2} 2\text{KCl} + 3\text{O}_2 \uparrow$?	?
$\text{CaCO}_3 \xrightarrow{t^0} \text{CaO} + \text{CO}_2 \uparrow$?	?

- Thế nào là phản ứng phân huỷ?

III. Bài tập. Học sinh làm bài vào vở: (thời gian làm bài từ 06/4/2020 đến hết 10/4/2020, hạn chót nộp sản phẩm 10/4/2020)

Bài 1: Viết PTHH phản ứng cháy của các chất sau trong khí oxi: H₂; Mg; Cu; S; Al; C; P và CH₄

Bài 2: Viết các CTHH của các oxit tạo nên từ các nguyên tố sau và gọi tên các oxit đó.

- Cu (I) và O (II); Cu (II) và O.
- Al và O; Zn và O; Mg và O;
- Fe (II) và O; Fe(III) và O
- N (I) và O; N (II) và O; N (III) và O; Cl (V) và O; Cl (VII) và O.

Bài 3: Trong số các hợp chất sau, hợp chất nào là oxit axit, hợp chất nào là oxit bazơ: K₂O; KCl; FeO; Fe₂O₃; N₂O₅; SO₃; CO₂; CaO; H₂SO₄; Ba(OH)₂

Bài 4: Hoàn thành các phương trình hóa học sau và cho biết đâu là:

- Sự oxi hóa.
- Phản ứng hoá hợp.
- Phản ứng phân huỷ.

- $\text{Al} + \text{O}_2 \xrightarrow{t^0} \text{Al}_2\text{O}_3$
- $\text{KNO}_3 \xrightarrow{t^0} \text{KNO}_2 + \text{O}_2$
- $\text{P} + \text{O}_2 \xrightarrow{t^0} \text{P}_2\text{O}_5$
- $\text{C}_2\text{H}_2 + \text{O}_2 \xrightarrow{t^0} \text{CO}_2 + \text{H}_2\text{O}$
- $\text{HgO} \xrightarrow{t^0} \text{Hg} + \text{O}_2$

Câu 5: Chỉ ra công thức viết sai và sửa lại cho đúng: MgO, P₂O, FeO₂, ZnO, Cu₂O

Bài 6: Tính khối lượng oxi cần dùng để đốt cháy hết:

- 46,5 gam Photpho
- 67,5 gam nhôm
- 33,6 lít hiđro (đktc)

Bài 7: Cacbon cháy trong bình đựng khí oxi tạo thành khí cacbonic. Viết PTHH và tính khối lượng khí cacbon dioxide sinh ra khi có 6,4g khí oxi tham gia phản ứng

Bài 8: Người ta điều chế kẽm oxit bằng cách đốt kẽm trong oxi. Tính thể tích oxi (đktc) cần thiết để điều chế 40,5 gam kẽm oxit. Giả thiết phản ứng xảy ra hoàn toàn.

Bài 9: Đốt cháy 6,2 gam photpho trong bình chứa 6,72 lít khí oxi (đktc) tạo thành điphotpho pentaoxit.

- Chất nào còn dư sau phản ứng, với khối lượng là bao nhiêu?
- Tính khối lượng sản phẩm tạo thành

Bài 10: Người ta đốt cháy lưu huỳnh trong bình chứa 15gam oxi (có dư). Sau phản ứng thu được 19,2 gam khí sunfuro (SO₂)

- Tính số gam lưu huỳnh đã cháy.
- Tính số gam oxi còn dư sau phản ứng cháy.

Bài 11: Trong phòng thí nghiệm người ta điều chế oxit sắt từ Fe₃O₄ bằng cách dùng oxi oxi hóa sắt ở nhiệt độ cao.

- a) Tính số gam sắt và thể tích oxi (đktc) cần dùng để có thể điều chế được 2,32 gam oxit sắt từ
- b) Tính số gam kali pemanganat $KMnO_4$ cần dùng để có được lượng oxi dùng cho phản ứng trên.

IV. Nghiên cứu kiến thức mới. Học sinh soạn bài phần báo cáo kết quả vào vở (thời hoàn thành từ 11/4/2020 đến hết 13/4/2020, hạn chót nộp sản phẩm 13/4/2020)

1. Nghiên cứu bài thực hành.

+ Đọc và nghiên cứu sách giáo khoa hóa học lớp trang 102, 103 **BÀI THỰC HÀNH 4: ĐIỀU CHẾ – THU KHÍ OXI VÀ THỬ TÍNH CHẤT CỦA OXI.**

+ Xem các đoạn clip theo địa chỉ các trang web sau:

- <https://www.youtube.com/watch?v=6Sn44aQwbsA>
- https://www.youtube.com/watch?v=_dZSwHoRkSk

2. Báo cáo kết quả. (theo mẫu sau)

a. Thí nghiệm 1.

STT	Tên thí nghiệm	Cách tiến hành	Trả lời câu hỏi	PTHH	
1	Điều chế và thu khí oxi	<ul style="list-style-type: none"> - lắp dụng cụ mô phỏng như hình 4.6. Cho 1 lượng nhỏ $KMnO_4$ vào đáy ống. Đặt 1 lít bông gòn gần miệng ống. Dùng nút cao su có ống dẫn khí xuyên qua đây kín ống nghiệm. - Đặt ống nghiệm vào giá đỡ hoặc kẹp gỗ sao cho đáy ống cao hơn miệng ống chút ít. - Đun nóng ống: Lúc đầu hơi nóng cả ống sau đó tập trung ngọn lửa ở phần có $KMnO_4$. - Thu khí oxi bằng cách đẩy nước hoặc đẩy không khí 	<ul style="list-style-type: none"> - Tại sao phải để bông gòn ở gần miệng ống nghiệm và miệng ống nghiệm phải thấp hơn đáy? - Tại sao khi dùng thí nghiệm phải lấy ống dẫn khí khỏi chậu nước trước rồi mới tắt đèn cồn? - Vì sao có thể thu khí oxi bằng cách đẩy nước? - Thu khí oxi bằng cách đẩy không khí phải để vị trí lọ thu như thế nào? Vì sao? 	- Viết phương trình hóa học?	
STT	Tên thí nghiệm	Cách tiến hành	Nhận xét	Giải thích	PTHH
2	Đốt cháy S trong không khí và trong khí oxi	<ul style="list-style-type: none"> - Cho vào muỗng đốt hóa chất 1 lượng nhỏ S (bằng hạt đậu xanh) - Đưa hơi nóng trên ngọn lửa đèn cồn cho S cháy trong không khí. - Đưa nhanh muỗng S đang cháy vào lọ chứa khí oxi. 	Nhận xét hiện tượng lưu huỳnh cháy trong không khí và trong bình oxi	Giải thích?	- Viết phương trình hóa học?